

HOC360.NET - TÀI LIỆU HỌC TẬP MIỄN PHÍ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐAKLAK Trường Thcs – THPT Đông Du	KIỂM TRA ĐỊNH KÌ NĂM HỌC 2016 – 2017 MÔN HÌNH HỌC 11 Thời gian :45 phút
--	---

ĐỀ 1

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu 1 : Trong mp Oxy cho điểm $M(1;1)$. Điểm nào là ảnh của M qua phép quay tâm O , góc 45° :

- A. $(0; \sqrt{2})$ B. $(\sqrt{2}; 0)$ C. $(-1; 1)$ D. $(1; 0)$

Câu 2 : Số trục đối xứng của một hình vuông bằng.

- A. 3 B. 4 C. 2 D. 1

Câu 3 : Cho tam giác ABC và tam giác $A_1B_1C_1$ đồng dạng với nhau theo tỉ số $k \neq 1$. Chọn câu sai.

- A. k bằng tỉ số hai đường cao tương ứng B. k bằng tỉ số hai bán kính đường tròn ngoại tiếp tương ứng.
C. k bằng tỉ số hai trung tuyến tương ứng. D. k bằng tỉ số hai góc tương ứng

Câu 4 : Cho tam giác ABC vuông tại A nhưng không cân, đường cao AH . Gọi D và E theo thứ tự là các điểm đối xứng của điểm H qua các cạnh AB, AC ; Tìm mệnh đề **SAI**
Phép biến hình biến D thành E là

- A. Phép tịnh tiến theo vectơ \overrightarrow{BC} B. Phép quay tâm A , góc quay 180°
C. Phép vị tự tâm A , tỉ số $k = -1$. D. Phép đối xứng tâm A

Câu 5 : Trong mp Oxy cho $M(-2;4)$. Tọa độ ảnh của điểm M qua phép vị tự tâm O tỉ số $k = -2$ là:

- A. $(-8;4)$ B. $(-4;-8)$ C. $(4;8)$ D. $(4;-8)$

Câu 6 : Tìm mệnh đề **SAI** trong các mệnh đề sau Phép dời hình biến:

- A. Một đoạn thẳng thành đoạn thẳng, một tia thành một tia.
B. Một đường thẳng thành một đường thẳng song song với nó.
C. Một đường tròn thành một đường tròn có bán kính bằng bán kính đường tròn đã cho.
D. Một tam giác thành một tam giác bằng nó

Câu 7 : Trong mp Oxy, cho đường tròn $(C) (x-2)^2 + (y-2)^2 = 4$. Hỏi phép đồng dạng có được bằng cách thực hiện liên tiếp phép vị tự tâm O , tỉ số $k = \frac{1}{2}$ và phép quay tâm O góc

90° biến (C) thành đường tròn nào sau đây:

- A. $(x+2)^2 + (y-1)^2 = 1$ B. $(x-1)^2 + (y-1)^2 = 1$
C. $(x-2)^2 + (y-2)^2 = 1$ D. $(x+1)^2 + (y-1)^2 = 1$

Câu 8 : Phép vị tự tỉ số k biến hình vuông thành

- A. hình thoi B. hình bình hành C. hình vuông D. hình chữ nhật

Câu 9 : Trong mặt phẳng Oxy, qua phép quay $Q_{(O,90^\circ)}$, $M'(3;-2)$ là ảnh của điểm :

- A. $M(-2;-3)$ B. $M(-3;-2)$ C. $M(3;2)$ D. $M(2;3)$

Câu 10 : Cho $\vec{AB} = 2\vec{AC}$. Khẳng định nào sau đây là đúng

- A. $V_{(A;2)}(C) = B$ B. $V_{(A;-2)}(B) = C$ C. $V_{(A;2)}(B) = C$ D. $V_{(A;-2)}(C) = B$

Câu 11 : Cho hình bình hành ABCD. Phép tịnh tiến $T_{\vec{DA}}$ biến:

- A. C thành A. B. A thành D C. C thành B. D. B thành C.

Câu 12 : Cho $\vec{v}(3;3)$ và đường tròn (C): $(x-1)^2 + (y+2)^2 = 9$. Ảnh của (C) qua $T_{\vec{v}}$ là (C'):

- A. $x^2 + y^2 + 8x + 2y - 4 = 0$ B. $(x-4)^2 + (y-1)^2 = 4$
C. $(x+4)^2 + (y+1)^2 = 9$ D. $(x-4)^2 + (y-1)^2 = 9$

Câu 13 : Cho $\vec{v}(-4;2)$ và đường thẳng $\Delta': 2x - y - 5 = 0$. Hỏi Δ' là ảnh của đường thẳng Δ nào qua $T_{\vec{v}}$:

- A. $\Delta: 2x + y - 5 = 0$ B. $\Delta: 2x - y + 5 = 0$ C. $\Delta: 2x - y - 13 = 0$ D. $\Delta: x - 2y - 13 = 0$

Câu 14 : Trong mp Oxy cho đường tròn (C) có pt $(x-1)^2 + (y-2)^2 = 4$. Hỏi phép vị tự tâm O tỉ số $k = -2$ biến (C) thành đường tròn nào sau đây:

- A. $(x-2)^2 + (y-4)^2 = 16$ B. $(x+2)^2 + (y+4)^2 = 16$
C. $(x-4)^2 + (y-2)^2 = 4$ D. $(x-4)^2 + (y-2)^2 = 16$

Câu 15 : Cho hình vuông ABCD tâm O. Phép quay biến hình vuông thành chính nó.

- A. $Q_{(A;90^\circ)}$ B. $Q_{(A;45^\circ)}$ C. $Q_{(O;90^\circ)}$ D. $Q_{(O;45^\circ)}$

Câu 16 : Có bao nhiêu phép quay tâm O góc $\alpha, 0 \leq \alpha \leq 2\pi$, biến tam giác đều tâm O thành chính nó

- A. 1 B. 4 C. 3 D. 2

Câu . Trong các phép biến hình có được bằng cách thực hiện liên tiếp hai phép biến hình

17 : sau đây, phép nào không là phép dời hình :

- A. Phép đối xứng trục và phép đối xứng tâm. B. Phép đối xứng tâm và phép vị tự tỉ số $k = -1$.
- C. Phép quay và phép chiếu vuông góc lên một đường thẳng. D. Phép quay và phép tịnh tiến

Câu 18 : Phép tịnh tiến theo \vec{v} biến đường thẳng (d) thành (d') khi đó

- A. $d' // d$ B. $d' \equiv d$ C. $d' // d$ hoặc $d' \equiv d$ D. d' cắt d

Câu 19 : Hình nào sau đây không có tâm đối xứng

- A. Tam giác đều B. Hình tròn C. Hình vuông D. Hình bình hành

Câu 20 : Cho ba điểm $A(-1; 1)$, $B(2; -3)$, $C(1; -2)$. ảnh của điểm C trong phép tịnh tiến $T_{\vec{AB}}$ là

- A. $(4; -6)$ B. $(-4; 6)$ C. $(-4; -6)$ D. $(4; 6)$

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1: (1 điểm)

Trong mặt phẳng Oxy đường thẳng d có phương trình : $4x - 3y + 1 = 0$.

Tìm ảnh của đường thẳng d qua phép tịnh tiến theo vectơ $\vec{v} = (1; -4)$

Câu 2: (2 điểm)

a) Trong mặt phẳng Oxy, Cho đường tròn (C): $(x-1)^2 + (y-2)^2 = 9$. Tìm đường tròn (C') là ảnh của đường tròn (C) qua phép vị tự tâm O tỉ số $k = 2$

b) Cho lục giác đều ABCDEF tâm O. Tìm ảnh của tam giác AOF bằng cách thực hiện liên tiếp phép $Q_{(O, 120^\circ)}$ và phép $T_{\vec{BO}}$

(ABCDEF lấy thứ tự cùng chiều kim đồng hồ)

HẾT